

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/10/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2024/HS-ST ngày 02/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST – HS ngày 16/10/2024 đối với bị cáo:

Đặng Thị L, sinh năm 1995 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nữ; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Dược sĩ; Đảng, đoàn: Không; con ông Đặng Văn D và bà Lê Thị O; có chồng là Lê Duy K và 03 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2023, bị cáo Đặng Thị L có mở quầy thuốc tân dược KL và đăng ký kinh doanh mang tên Đặng Thị L, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Tại thời điểm tháng 5/2024, mặc dù biết công ty Cổ phần dược phẩm Trung ương 3 không sản xuất loại thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg nữa nhưng do có nhiều người hỏi mua loại thuốc này nên L vẫn tìm mua thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg giả trên thị trường về để bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Ngày 20/5/2024, L dùng tài khoản Facebook của L có tên “LN” vào các nhóm Facebook (Chợ thuốc Hapu, Chợ thuốc Hapulico Hà Nội, Hội nhà thuốc Hà

Nội...) để tìm mua thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg) về để bán. Sau đó, có một tài khoản Facebook (L không nhớ tên tài khoản Facebook của người này) đăng bán thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg) nên L nhắn tin hỏi mua 20 hộp thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg); người này hỏi L địa chỉ ở đâu? L trả lời: “Em ở quầy thuốc KL thuộc Đội x, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam”; người này nói với L: “Anh mang hàng đến tận nơi cho em, anh lấy em giá 1.350.000 đồng”. L đồng ý và hỏi người này: Bao giờ anh mang hàng đến cho em thì em thanh toán cho anh nhé. Người này trả lời: “Ok. Chiều ngày 23/5/2024, anh mang hàng đến cho em”.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/5/2024, người đàn ông bán thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg) gọi điện bằng Messenger hỏi L có ở quầy thuốc không để mang hàng đến. L trả lời “Em đang ở quầy thuốc”. Sau đó, có người đàn ông đi xe máy Dream chở theo 01 thùng bìa cát tông được dán kín đến quầy thuốc của L (người đàn ông này đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, đi xe mô tô Dream, L không nhớ biển kiểm soát của xe). Người đàn ông này hỏi: Em có phải là người hẹn mua thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg) của anh trên Facebook không? L trả lời: Vâng, đúng rồi. Người đàn ông này đưa L 01 thùng bìa cát tông được dán kín và bảo: Bên trong thùng bìa cát tông đó là 20 hộp thuốc Clorocid TW3 (Cloramphenicol 250mg). Do lúc đó, chuẩn bị đến giờ đi đón con nên không kiểm tra hàng mà L trả luôn người đàn ông này số tiền thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg là 1.350.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông này cũng rời khỏi khu vực quầy thuốc của L. Khi đón con về, L mở thùng bìa cát tông ra thấy bên trong có 21 hộp thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg và bày số thuốc này lên trên kệ quầy thuốc để có ai mua thì L bán.

Tối ngày 23/5/2024, L kiểm tra thông tin người đã bán thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg cho L qua ứng dụng Messenger, Facebook, thì không tìm thấy tài khoản này còn hoạt động. Do vậy, L không L lạc được và L cũng xóa toàn bộ tin nhắn, cuộc gọi với tài khoản của người này.

Khoảng 10 giờ ngày 24/5/2024, Đội quản lý thị trường số 1 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện B kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của Hộ kinh doanh quầy thuốc KL. Quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg đang bày bán trên kệ. Đoàn kiểm tra đã thu giữ 21 hộp thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, SĐK: VD-25305-16; Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần dược phẩm Trung ương 3, trụ sở: 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Nhà máy sản xuất: số 28, đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng, quy cách đóng hộp: 400 viên nén. Trong đó 17 hộp có số lô sx: 3626, NSX: 10102023, HSD: 10102026; 3 hộp có số lô SX: 0603, NSX: 110822, HSD: 110825; 01 hộp có số lô SX: 1122, NSX: 131122, HSD: 131125. Đoàn kiểm tra đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tại hộ kinh doanh của Đặng Thị L 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, được niêm phong trong 01

(một) thùng cát tông đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý theo quy định.

* Vật chứng thu giữ: 21 hộp thuốc thành phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg, SDK: VD-25305-16; Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần dược phẩm trung ương 3; trụ sở: 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Nhà máy sản xuất: số 28, đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng, quy cách đóng hộp: 400 viên nén. Trong đó 17 hộp có số lô sx: 3626, NSX: 10102023, HSD: 10102026; 3 hộp có số lô SX: 0603, NSX: 110822, HSD: 110825; 01 hộp có số lô SX: 1122, NSX: 131122, HSD: 131125. 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, mặt trước điện thoại màu đen màn hình bị vỡ, mặt sau điện thoại màu xanh có in hình quả táo bị khuyết, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Kết quả khám xét nơi làm việc của Đặng Thị L tại thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam: Không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có văn bản gửi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3, địa chỉ: 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng yêu cầu phối hợp cung cấp: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 có sản xuất sản phẩm Clorocid không? Nếu có thì đặc điểm tính năng tác dụng như thế nào? Đề nghị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 cung cấp mẫu thuốc, giấy phép lưu hành sản phẩm, mẫu mã, nhãn mác, giá sản phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg do Công ty sản xuất. Sản phẩm Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg có phải là thuốc không? Nếu là thuốc thì là thuốc chữa bệnh hay thuốc phòng bệnh? Công dụng của thuốc?

Ngày 31/5/2024, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 đã cung cấp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B: Hình ảnh chụp các mặt sản phẩm Clorocid TW3 (lọ 400 viên), lô 2319 (NSX: 15/9/2019; HSD: 15/9/2022), SDK: VD-25305-16 (lô cuối do Công ty sản xuất); 01 (một) giấy phép lưu hành sản phẩm VD-25305-16; Mẫu nhãn sản phẩm Clorocid TW3 250mg được Cục quản lý dược phê duyệt kèm mẫu đơn hướng dẫn sử dụng; Giấy tiếp nhận hồ sơ kê khai giá thuốc và bảng kê khai giá thuốc của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 ngày 30/11/2016, 01 (một) kết quả tra cứu giá thuốc ngày 31/5/2024 trên dịch vụ công; 01 (một) báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh thuốc viên nén Clorocid TW3 (SDK: VD-25305-16) của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3.

* Ngày 03/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với 21 hộp màu trắng, bên trong mỗi hộp có chứa 400 viên nén, bên ngoài dán nhãn ghi nội dung: Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SDK: VD-25305-16; Nhà sản xuất Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3, có dán tem chống hàng giả, có mã quét QR đã thu giữ trong quá trình kiểm tra, trong đó 17 hộp ghi số lô SX: 3626, NSX: 10102023, HSD: 10102026; 03 hộp ghi số lô SX: 0603, NSX: 110822, HSD: 110825; 01 hộp ghi số lô SX: 1122, NSX: 131122, HSD: 131125.

Tại bản Kết luận giám định số 4163/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Các viên nén màu trắng đựng trong 17 (mười bảy) hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3”, SĐK: VD-25305-16, số lô SX: 3626, NSX: 101023, HSD: 101026; 03 (ba) hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3”, SĐK: VD-25305-16, số lô SX: 0603, NSX: 110822, HSD: 110825 và 01 (một) hộp nhựa màu trắng ghi nhãn “CLOROCID Tw3”, SĐK: VD-25305-16, số lô SX: 1122, NSX: 131122, HSD: 131125 (cùng ký hiệu M1) gửi giám định đều tìm thấy cloramphenicol. Hàm lượng cloramphenicol trung bình trong các mẫu như sau:

TT	Mẫu giám định	Kết quả giám định	Hàm lượng ghi trên nhãn mác và giấy phép lưu hành
1	CLOROCID Tw3, Số lô SX: 3626, NSX: 101023, HSD: 101026	3,2 mg/viên	250 mg/viên
2	CLOROCID Tw3, Số lô SX: 0603, NSX: 110822, HSD: 110825	2,5 mg/viên	250 mg/viên
3	CLOROCID Tw3, Số lô SX: 1122, NSX: 131122, HSD: 131125	2,2 mg/viên	250 mg/viên

- Tất cả các mẫu sản phẩm (ký hiệu M1) gửi giám định đều không tìm thấy các khoáng vật có độc tính (borax, chì oxide, chì cacbonat, arsenic disulfide, muối thủy ngân chloride, sulfua, thủy ngân sulfide, ...); dược liệu độc làm thuốc (các alkaloid độc có trong Cà độc dược, Mã tiền, Ô đầu và Phụ tử...); các thuốc an thần gây ngủ và các chất độc: xyanua; thuốc diệt chuột (nhóm chống đông máu, các muối phot phua, floaxetat, tetramine); hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, diệt cỏ).

* Ngày 21/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã gửi Yêu cầu định giá tài sản đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B đề nghị định giá: 21 hộp thuốc ghi nhãn hiệu Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg; SĐK: VD-25305-16; quy cách hộp 400 viên nén; Nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 chưa qua sử dụng, lô thuốc còn hạn sử dụng do Cơ quan CSĐT đã thu giữ ngày 24/5/2024 tại hộ kinh doanh quầy thuốc KL, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 10/7/2024 kết luận về giá của tài sản tại thời điểm định giá như sau: “- 21 (hai mươi một) lọ (chai) thuốc Clorocid TW3, thành phần hàm lượng Cloramphenicol 250mg, số giấy phép lưu hành sản phẩm (SĐK): VD-25305-16; quy cách đóng gói 400 viên/lọ, bào chế

dạng viên nén; nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3, sản phẩm chưa qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc: Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B không có cơ sở xác định giá trị tài sản.

- 21 (hai mươi một) lọ (chai) thuốc Clorocid TW3, thành phần hàm lượng Cloramphenicol 250mg, số giấy phép lưu hành sản phẩm (SDK): VD-25305-16; quy cách đóng gói 400 viên/lọ, bào chế dạng viên nén; nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3, sản phẩm chưa qua sử dụng tại thời điểm năm 2019 là: 3.679.000đ (Ba triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng)”.

* Ngày 16/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định đối với 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, mặt trước điện thoại màu đen màn hình bị vỡ, mặt sau điện thoại màu xanh có in hình quả táo bị khuyết, điện thoại cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong một chiếc phong bì dán kín (ký hiệu A0). Tại Kết luận giám định số 217/KL-KTHS (KTS) ngày 30/7/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Tìm thấy 28 tin nhắn SMS, 636 tin nhắn zalo, 0 tin nhắn Facebook Messenger, 0 tin nhắn telegram của mẫu A0 trong thời gian từ ngày 20/5/2024 đến ngày 24/5/2024. Kèm theo kết luận giám định 01 USB lưu 01 file: Tên file: dulieu.rar.

Tại Cáo trạng số 82/CT - VKS - TA ngày 01/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Đặng Thị L về tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Đặng Thị L phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*”. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề kinh doanh thuốc tân dược từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc giả ghi “CLOROCID TW3 400 Viên nén” hoàn lại sau khi đã tiến hành giám định. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận hành vi buôn bán thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg giả như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện lao động, chăm lo cho gia đình và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Đặng Thị L là người có trình độ chuyên môn hiểu biết về ngành dược và đã được cấp chứng chỉ hành nghề dược; bị cáo L biết việc từ tháng 9/2019 Công ty dược phẩm Trung ương 3 không còn sản xuất, cung cấp ra thị trường thuốc chữa bệnh loại Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg. Tuy nhiên do có nhiều người hỏi mua loại thuốc này, thông qua mạng xã hội Facebook, ngày 23/5/2024 bị cáo L đã mua của một người đàn ông không quen biết 21 hộp thuốc chữa bệnh loại Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg giả tương đương với số lượng hàng thật trị giá 3.679.000 đồng với mục đích để bán lại kiếm lời. Ngày 24/5/2024, Đội quản lý thị trường số 1, Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện B kiểm tra phát hiện và thu giữ 21 hộp thuốc chữa bệnh loại Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg giả tại quầy thuốc tân dược KL, đăng ký kinh doanh mang tên Đặng Thị L, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị L đã phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và là phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo có bác ruột là liệt sỹ*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế về sản xuất hàng hóa, xâm phạm quyền bảo hộ của các doanh nghiệp, các nhà sản xuất kinh doanh thuốc chữa bệnh, phòng bệnh đúng đắn. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, chưa xâm hại lợi ích và sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng. Đến nay bị cáo đã nhận thức được tác hại của hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); bản thân bị cáo là phụ nữ đang nuôi 02 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và có nơi cư trú rõ ràng vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là dược sĩ và hành nghề kinh doanh dược phẩm nhưng không tuân thủ các quy tắc nghề nghiệp, bán thuốc chữa bệnh giả do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề dược trong một thời gian nhất định.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 21 hộp màu trắng, ngoài vỏ lọ có dán nhãn ghi “CLOROCID Tw3 400 Viên nén” bên trong các lọ đều có chứa các viên nén màu trắng hoàn lại sau giám định là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Đặng Thị L dùng để L lạc mua bán thuốc Clorocid TW3 Cloramphenicol 250mg giả do vậy tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 không yêu cầu bị cáo Đặng Thị L phải bồi thường thiệt hại do vậy Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác L quan đến vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy không có đủ căn cứ để xác định làm rõ đối tượng bán thuốc giả cho bị cáo L và nguồn gốc thuốc giả để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị L phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh*”.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Thị L **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** (năm) năm kể từ ngày tuyên án (30/10/2024).

Giao bị cáo Đặng Thị L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Đặng Thị L phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo L.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo L phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo L vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Đặng Thị L hành nghề được trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc giả ghi “CLOROCID TW3 400 Viên nén” hoàn lại sau khi đã tiến hành giám định được đựng trong 01 thùng giấy dán kín, niêm phong, dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Thị L phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)